TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Số: **01**/2019/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 02 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **693**/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2018 về việc: ***Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*** giữa:

Người yêu cầu: Bà **Phạm Thị Phương L1** – sinh năm 1982

Ông **Phạm Đình L2** – sinh năm 1978

Cùng trú tại: Số 19 ngách 154/6 phố BC - tổ 34 – phường NT - quận Long Biên – TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/12/2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20/12/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Phạm Thị Phương L1** và ông **Phạm Đình L2**.

Giấy chứng nhận kết hôn số **22**, quyển số **01** ngày 10/3/2010 do UBND phường CB– quận HA – TP HP cấp cho bà Phạm Thị Phương L1 và ông Phạm Đình L2 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Xác nhận bà L1 và ông L2 có 01 con chung là: **Phạm Minh T** – sinh ngày 29/12/2015 (Nữ). Sau khi ly hôn, bà L1 được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Về việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông L2 có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung và công nợ:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Bà L1 và ông L2 mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Bà L và ông L2 mỗi người đã nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng lệ phí theo các Biên lai số **0001003** và **0001004** ngày 20/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên - TP Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
-TAND TP Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-UBND phường CB
(Nơi ĐKKH);
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-Các đương sự;
- Lưu HS, HC-TP.

Nguyễn Thị Phương Huyền